

Số: *333* /BC-SNN

Tuyên Quang, ngày 03 tháng 11 năm 2017

**BÁO CÁO**  
**Kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2017**

Thực hiện Kế hoạch số 102/KH-UBND ngày 28/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Tuyên Quang năm 2017; Văn bản số 280/SNV-CCHC ngày 24/5/2017 của Sở Nội vụ về thực hiện chế độ báo cáo định kỳ công tác cải cách hành chính.

Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2017, như sau:

**I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH**

**1. Về xây dựng, ban hành kế hoạch cải cách hành chính**

Sở Nông nghiệp và PTNT đã chỉ đạo các phòng chuyên môn, các đơn vị thuộc Sở tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020; Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020; Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 07/7/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về cải cách hành chính tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2016-2020; Kế hoạch số 102/KH-UBND ngày 28/12/2016 về cải cách hành chính tỉnh Tuyên Quang năm 2017.

Trên cơ sở kế hoạch cải cách hành chính năm 2017 của UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT đã ban hành Kế hoạch số 230/KH-SNN ngày 14/2/2017 về kế hoạch cải cách hành chính năm 2017 của Sở Nông nghiệp và PTNT đảm bảo đầy đủ với 06 nội dung trọng tâm. Chỉ đạo các phòng chuyên môn, các đơn vị thuộc Sở xây dựng kế hoạch cải cách hành chính năm 2017 của đơn vị để tổ chức thực hiện.

**2. Công tác kiểm tra về cải cách hành chính**

Sở Nông nghiệp và PTNT đã xây dựng kế hoạch tự kiểm tra công tác cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị thuộc Sở lồng ghép với kế hoạch cải cách hành chính năm 2017. Các tồn tại, hạn chế sau khi tự kiểm tra đã được chỉ đạo khắc phục kịp thời.

### **3. Công tác tuyên truyền về cải cách hành chính**

Sở Nông nghiệp và PTNT đã ban hành Kế hoạch số 537/KH-SNN ngày 21/03/2017 về tuyên truyền cải cách hành chính năm 2017. Chỉ đạo các phòng, các đơn vị trực thuộc Sở tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các nội dung về cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính một cách kịp thời, đầy đủ, thường xuyên, rộng khắp, phù hợp với tình hình đặc điểm, yêu cầu và khả năng của từng cơ quan, đơn vị đáp ứng nhu cầu nắm bắt, tìm hiểu thông tin của công chức, viên chức và người lao động.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

### **1. Về cải cách thể chế**

#### ***1.1. Về tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật***

Hoàn thiện dự thảo trình HĐND, UBND tỉnh ban hành các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp và nông thôn đảm bảo theo đúng quy định, gồm:

- Quyết định số 03/2017/QĐ-UBND ngày 10/4/2017 của UBND tỉnh Quy định chi tiết nội dung thực hiện Quyết định số 50/2014/QĐ-TTg ngày 04/9/2014 của Thủ tướng Chính phủ về *chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi nông hộ giai đoạn 2015 - 2020, trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2017 – 2020.*

- Nghị quyết số 02/2017/NQ-HĐND ngày 25/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về *chính sách khuyến khích phát triển tưới tiên tiến, tiết kiệm nước cho cây trồng cạn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;*

- Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐND ngày 25/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về *chính sách hỗ trợ giống cây lâm nghiệp chất lượng cao trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2018 – 2021.*

Tham mưu xây dựng dự thảo quy định giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi và Quy chế quản lý kinh phí cấp bù sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; dự thảo Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí bình tuyến, công nhận cây mẹ (cây trội), cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. Đến nay, Sở Nông nghiệp và PTNT đang xin ý kiến của các sở, ban, ngành và các cơ quan, tổ chức có liên quan để trình ban hành.

#### ***1.2. Việc kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật***

Thường xuyên thống kê, rà soát và lập danh mục văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh có liên quan đến hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp. Kết quả, đã rà soát toàn bộ văn bản quy phạm pháp luật (*còn hiệu lực thi hành*) do Sở chủ trì tham mưu, có 03 văn bản (*02 nghị quyết và 01 quyết định*) thuộc lĩnh vực nông nghiệp có liên quan đến hỗ trợ doanh nghiệp khởi

nghiệp. Tiến hành rà soát 09 nghị quyết, 20 quyết định do Sở tham mưu ban hành còn hiệu lực tính đến ngày 30/9/2017, qua rà soát đã đề nghị bãi bỏ 02 nghị quyết và 03 quyết định.

### ***1.3. Việc tổ chức, triển khai thực hiện văn bản quy phạm pháp luật***

Xây dựng và ban hành Kế hoạch số 358/KH-SNN ngày 28/02/2017 về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở năm 2017. Trong năm 2017, Sở Nông nghiệp và PTNT đã tổ chức 02 hội nghị để tuyên truyền, phổ biến 17 văn bản với 376 công chức, viên chức và người lao động tham gia; rà soát, lựa chọn 210 tin, bài về pháp luật trên để đăng tải trên Trang Thông tin điện tử của Sở.

## **2. Cải cách thủ tục hành chính**

### ***2.1. Công tác kiểm soát thủ tục hành chính***

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến và triển khai thực hiện các nội dung tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính và các văn bản của Trung ương về kiểm soát thủ tục hành chính.

Thường xuyên cập nhật và niêm yết công khai các thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “Một cửa”. Thường xuyên cập nhật đăng tải các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở trên Trang thông tin điện tử của Sở, tạo điều kiện cho cá nhân, tổ chức tìm hiểu, giám sát và thực hiện.

Thực hiện rà soát, đề xuất phương án kiến nghị đơn giản hóa đối với 24 TTHC và gửi Sở Tư pháp để kiểm soát chất lượng theo Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 16/02/2017 của UBND tỉnh về rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2017. Xây dựng kế hoạch số 115/SNN-TCCB ngày 19/01/2017 về thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính năm 2017. Trong năm 2017, Sở Nông nghiệp và PTNT đã trình UBND tỉnh công bố 64 TTHC thuộc các lĩnh vực Bảo vệ thực vật, Thủy sản, Thú y, Thủy lợi, Lâm nghiệp, Chăn nuôi.

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 17 - NQ/TU ngày 25/5/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về *lãnh đạo thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh giai đoạn 2016-2020*; Kế hoạch hành động số 18/KH-UBND ngày 28/02/2017 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết 19-2017/NQ-CP ngày 06/2/2017 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm

2020. Tiếp tục thực hiện cải cách thủ tục hành chính, cắt giảm 30% thời gian thực hiện thủ tục hành chính theo Kế hoạch số 1479/KH-SNN ngày 22/7/2016; Kế hoạch số 730/KH-SNN ngày 14/4/2017 của Sở (năm 2017 đã giải quyết trước thời hạn từ 1-7 ngày được 273 hồ sơ).

## **2.2. Việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông**

### **a. Các lĩnh vực đang thực hiện theo cơ chế một cửa**

Sở Nông nghiệp và PTNT luôn quan tâm chỉ đạo kịp thời, tạo điều kiện để thực hiện tốt cơ chế một cửa, nhìn chung việc giải quyết các thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “Một cửa” đã thực hiện theo đúng quy định. Tiếp tục thực hiện tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “Một cửa” đối với 137 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết đã được Bộ Nông nghiệp và PTNT và Chủ tịch UBND tỉnh công bố thực hiện theo cơ chế một cửa, cụ thể:

- Lĩnh vực Quản lý xây dựng công trình: 04 thủ tục;
- Lĩnh vực Thủy lợi: 06 thủ tục;
- Lĩnh vực Lâm nghiệp: 58 thủ tục;
- Lĩnh vực Trồng trọt và Bảo vệ thực vật: 13 thủ tục;
- Lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y: 20 thủ tục;
- Lĩnh vực Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản: 08 thủ tục;
- Lĩnh vực Phát triển nông thôn: 07 thủ tục;
- Lĩnh vực Thủy sản: 19 thủ tục.
- Lĩnh vực Đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn: 02 thủ tục.

### **b. Về trang thiết bị, sơ sở vật chất cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả**

Sở Nông nghiệp và PTNT đã bố trí 01 phòng làm việc của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “Một cửa” đảm bảo thoáng mát, thuận lợi để giải quyết công việc cho tổ chức và cá nhân khi đến giao dịch. Đảm bảo không gian làm việc, trang thiết bị cần thiết đủ điều kiện để công khai các thủ tục hành chính; diện tích phòng làm việc đủ để bố trí các thiết bị làm việc, như: Máy vi tính, bàn, ghế, tủ đựng hồ sơ của cán bộ, công chức... Thường xuyên đầu tư, nâng cấp các trang thiết bị làm việc của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “Một cửa”.

### **c. Về bố trí cán bộ làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả**

Sở Nông nghiệp và PTNT đã bố trí 02 công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “Một cửa” để tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “Một cửa” đã thường xuyên phối hợp chặt chẽ với các phòng

chuyên môn, các đơn vị thuộc Sở để kịp thời giải quyết những vướng mắc, phát sinh trong quá trình giải quyết công việc, nhất là đối với những hồ sơ có nội dung liên quan nhiều đơn vị, nhiều phòng chuyên môn. Sở Nông nghiệp và PTNT thường xuyên quan tâm và bố trí cán bộ, công chức có trình độ chuyên môn phù hợp, có kỹ năng giao tiếp để kịp thời hướng dẫn các tổ chức, cá nhân khi có nhu cầu giải quyết công việc theo đúng quy định.

*d. Về niêm yết công khai, cập nhật sổ sách theo dõi tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả*

Thường xuyên cập nhật và niêm yết công khai các thủ tục hành chính, giấy tờ, hồ sơ, mức thu phí, lệ phí và thời gian giải quyết các thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “Một cửa” theo đúng quy định. Các thủ tục hành chính thường xuyên được cập để đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Sở, tạo điều kiện cho cá nhân, tổ chức tìm hiểu, giám sát và thực hiện. Thực hiện đầy đủ việc cập nhật sổ sách theo dõi tiếp nhận và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân vào sổ theo dõi tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “Một cửa” theo quy định.

*đ. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức*

Tính từ 01/01/2017 đến 31/10/2017, Sở Nông nghiệp và PTNT đã tiếp nhận và giải quyết: **2.279** hồ sơ. Trong đó:

- Số hồ sơ giải quyết đúng hạn: 1.962 hồ sơ.
- Số hồ sơ giải quyết trước hạn: 273 hồ sơ.
- Số hồ sơ giải quyết quá hạn: 03 hồ sơ (*02 hồ sơ thuộc lĩnh vực Lâm nghiệp; 01 hồ sơ lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y*)
- Số hồ sơ trả lại cho tổ chức cá nhân: 17 hồ sơ (*15 hồ sơ do trong quá trình thẩm định không đủ điều kiện giải quyết theo quy định; 02 hồ sơ Chủ đầu tư xin rút*).
- Số hồ sơ hiện đang trong thời gian giải quyết: 24 hồ sơ.

### **3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước**

Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy các đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT theo đề án đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 362/QĐ-UBND ngày 09/12/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Xây dựng đề án kiện toàn Trung tâm Nước sạch và VSMTNT theo Thông tư số 30/2016/TT-BNNPTNT ngày 25/8/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT và đề án kiện toàn Trạm Khuyến nông các huyện, thành phố trình UBND tỉnh phê duyệt

### **4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức**

Sở Nông nghiệp và PTNT đã chỉ đạo các đơn vị trực thuộc Sở xây dựng Đề án vị trí việc làm trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp thuộc

Sở. Hiện nay, Sở Nông nghiệp và PTNT đã hoàn thiện Bản mô tả công việc và Khung năng lực của từng vị trí việc làm trình UBND theo quy định.

Thực hiện nghiêm các quy định về công tác cán bộ, chiến lược cán bộ. Công chức, viên chức luôn gương mẫu trong việc thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước, luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, luôn có ý thức rèn luyện, tu dưỡng phẩm chất đạo đức, không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn để hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao. Làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với các cơ quan, đơn vị trong việc giáo dục chính trị, tư tưởng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động.

Tiếp tục thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2017, kết quả đào tạo bồi dưỡng năm 2017 đã cử 66 công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo bồi dưỡng, trong đó: Chuyên viên chính và tương đương 07 người; Chuyên viên và tương đương: 03 người; Trung cấp lý luận chính trị 21 người, Bồi dưỡng lãnh đạo cấp phòng 01 người. Cao cấp lý luận chính trị 03 người; 01 công chức tham gia lớp bồi dưỡng cán bộ dự nguồn lãnh đạo quản lý năm 2017; 02 viên chức đi học lớp Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh Bảo vệ viên bảo vệ thực vật hạng III.

- Về đổi mới công tác quản lý cán bộ: Sở Nông nghiệp và PTNT coi đổi mới công tác quản lý cán bộ là nhiệm vụ hàng đầu. Lấy tiêu chuẩn chức danh cán bộ làm căn cứ đào tạo, chú trọng bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới cho cán bộ lãnh đạo quản lý, coi đây là giải pháp quan trọng hàng đầu trong thực hiện chiến lược cán bộ; nội dung quản lý, đào tạo phù hợp với từng đối tượng, kết hợp giữa đào tạo chuyên môn nghiệp vụ và phẩm chất đạo đức.

- Thực hiện chính sách tinh giản biên chế: Sở Nông nghiệp và PTNT đã xây dựng kế hoạch tinh giản biên chế công chức hành chính và biên chế sự nghiệp giai đoạn 2015-2021 (*Số lượng tinh giản 58 người*); phối hợp với các đoàn thể tổ chức tuyên truyền, phổ biến đến toàn thể công chức, viên chức trong các đơn vị về chính sách tinh giản biên chế. Kết quả, từ 01/01/2017 đến 31/10/2017 đã giải quyết cho 24 công chức, viên chức nghỉ hưu trước tuổi theo chính sách tinh giản biên chế của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014.

### **5. Cải cách tài chính công**

Thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính tại cơ quan nhà nước theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP của Chính phủ. Hiện nay, Sở Nông nghiệp và PTNT có 08/08 đơn vị dự toán là cơ quan quản lý nhà nước đã triển khai thực hiện, đạt tỷ lệ 100%.

Tiếp tục hực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ. Hiện nay, Sở Nông nghiệp và PTNT có 07/07 đơn vị dự toán là đơn vị sự nghiệp đã triển khai thực hiện, đạt tỷ lệ 100%, trong đó: 03 đơn vị tự bảo đảm kinh phí hoạt động (*Trung tâm Thủy sản, Trung tâm Điều tra, quy hoạch - Thiết kế Nông lâm nghiệp, Ban quản lý Khai thác CTTL Tuyên Quang*), 03 đơn vị tự đảm bảo một phần chi phí hoạt động (*Trung tâm Nước sạch và VSMTNT, Ban quản lý rừng phòng hộ: Na Hang, Lâm Bình*) và 01 đơn vị được ngân sách nhà nước cấp toàn bộ kinh phí hoạt động (*Trung tâm Khuyến nông*).

Các đơn vị toán thuộc Sở đã chủ động sử dụng nguồn kinh phí được giao đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định và hoàn thành tốt nhiệm vụ; 100% các đơn vị có quy chế chi tiêu nội bộ, trong đó quy định mức chi cụ thể cho từng nội dung chi thường xuyên đảm bảo không vượt quá định mức chi do nhà nước và tỉnh quy định, thực hiện giao khoán đối với một số nội dung chi như: Khoán điện thoại, xăng xe, văn phòng phẩm, chè nước, công tác phí...; chủ động sử dụng tiết kiệm kinh phí từ nguồn kinh phí thực hiện tự chủ để chi tăng thu nhập cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

Việc thực hiện chế độ hỗ trợ cho cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo Nghị quyết 08/2013/NQ-HĐND và hỗ trợ cho cán bộ, công chức làm đầu mối thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính theo Nghị quyết số 09/2013/NQ-HĐND: Trong năm 2017, Sở Nông nghiệp và PTNT chưa thực hiện chi hỗ trợ đối với cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả và cán bộ, công chức làm đầu mối thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính theo Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 17/7/2013 và Nghị quyết số 09/2013/NQ-HĐND ngày 17/7/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh (*Lý do: Sở đã lập dự toán trình xin cấp kinh phí thực hiện công tác cải cách hành chính tuy nhiên đến nay chưa được cấp*).

#### **6. Hiện đại hóa nền hành chính**

- Duy trì sử dụng và vận hành có hiệu quả Trang thông tin điện tử của Sở: Thường xuyên cập nhật và đăng tải các thông tin, các hoạt động liên quan đến ngành. Tiếp tục thực hiện trao đổi văn bản điện tử trong nội bộ cơ quan, đơn vị thuộc Sở và giữa Sở với các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố. Công khai các thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “Một cửa” và trên Trang thông tin điện tử của Sở. Tiếp tục áp dụng phần mềm quản lý văn bản đi, đến của Sở.

- 100% máy tính của công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị được kết nối mạng nội bộ (mạng LAN), kết nối Internet tốc độ cao, các máy tính trong

mạng được kết nối thông suốt và được sử dụng hiệu quả. (Trừ các máy tính được sử dụng để soạn thảo tài liệu mật hoặc không kết nối vì lý do an ninh khác).

- Tháng 9/2017, Sở Nông nghiệp và PTNT đã thực hiện áp dụng Hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 đối với một số thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực ngành Nông nghiệp và PTNT và tích hợp trên Trang thông tin điện tử Sở.

- Duy trì áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước.

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **1. Ưu điểm**

- Năm 2017, công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính đã được Sở Nông nghiệp và PTNT triển khai thực hiện nghiêm túc theo đúng quy định của Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Quyết định số 448/QĐ-UBND ngày 26/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc ban hành kế hoạch thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2017.

- Việc công khai các thủ tục hành chính, triển khai cơ chế “Một cửa”, ứng dụng công nghệ thông tin và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 vào hoạt động của cơ quan, thực hiện tốt công tác tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân nói riêng và công tác kiểm soát thủ tục hành chính nói chung.

- Tổ chức bộ máy thường xuyên được sắp xếp, kiện toàn theo hướng tinh gọn; đội ngũ công chức, viên chức thường xuyên được bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, phẩm chất chính trị và đạo đức nghề nghiệp. Công chức, viên chức đã có những chuyển biến mạnh mẽ về ý thức, trách nhiệm trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

#### **2- Tồn tại, hạn chế**

Việc tham mưu cho UBND tỉnh công bố bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở có lúc còn chậm.

#### **3. Nguyên nhân của tồn tại hạn chế**

- Việc công bố TTHC của các Bộ, ngành Trung ương thực hiện công bố chuẩn hóa không đầy đủ về nội dung (như: không đính kèm mẫu đơn, tờ khai...); một số Quyết định công bố chuẩn hóa của các Bộ, ngành Trung ương không gửi cho địa phương (cả bản giấy và file điện tử)... dẫn đến khó khăn trong việc tra cứu, bổ sung bộ phận tạo thành TTHC theo quy định đặc biệt đối với các Quyết định có số lượng TTHC lớn, nhiều nội dung; công chức thực hiện nhiệm vụ



kiểm soát TTHC của đơn vị thực hiện kiêm nhiệm, nhiều việc dẫn đến quá trình thực hiện trình công bố TTHC còn chậm.

#### **IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2018**

1. Thực hiện có hiệu quả Chương trình cải cách hành chính, xây dựng nền hành chính trong sạch, vững mạnh, chuyên nghiệp, hiện đại, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả; bộ máy quản lý nhà nước tinh gọn; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất và năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

2. Tăng cường công tác cải cách thủ tục hành chính theo hướng đơn giản, dễ hiểu và dễ thực hiện; rà soát các thủ tục hành chính, quy trình xử lý công việc trong phạm vi quản lý để điều chỉnh, bổ sung hoặc hủy bỏ các quy định không còn phù hợp theo kế hoạch và rà soát các thủ tục hành chính đang thực hiện và chưa được thực hiện trình UBND tỉnh quyết định.

3. Thường xuyên rà soát, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị thuộc Sở theo đúng đề án được duyệt.

4. Thường xuyên củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo hướng tinh gọn; quan tâm đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ công chức, viên chức để nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn theo vị trí việc làm, đúng chỉ tiêu biên chế được giao;

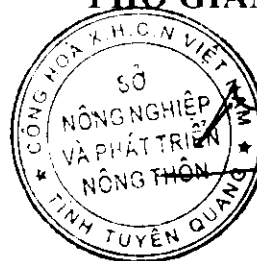
5. Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của ngành, tiếp tục áp dụng thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích và cung cấp dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3,4.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (báo cáo);
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu VT-TCCB.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Văn Việt**